



## Có một tu viện như thế

### • Thích Như Điển

Sau 30 năm sinh hoạt Phật sự tại Đức, tôi ngồi tính số lại thời gian, nhân duyên, cơ hội cũng như những phạm trù khác để gởi đến quý Phật Tử xa gần, với những người lâu nay hằng hộ trì cho Phật pháp tại Đức nói riêng và các nơi khác tại Âu Châu cũng như trên thế giới nói chung với tinh thần của người con Phật và với tư cách là một Trưởng Tử của Như Lai.

Ai trong chúng ta chắc cũng ít có người nghĩ rằng mình phải sinh sống tại ngoại quốc một thời gian dài như thế. Có người bây giờ đã đi về thế giới với Phật Tổ, có người thay đổi chỗ ở, có người đã không còn trực tiếp tham gia xây dựng chùa chiền nữa, vì lý do này hay lý do khác; nhưng đồng thời cũng có những thế hệ thứ hai, trẻ hơn và năng động hơn thế hệ thứ nhất là Cha, Ông, Thầy, Tổ của họ và họ đang gánh vác Phật sự đó đây. Nên đây cũng là cơ hội để chúng ta nhớ nghĩ và tri ân về họ; những người ẩn danh cũng như hữu danh.

Vào giữa mùa thu năm 2007 chúng tôi có cơ hội về Chi Hội PTVNTN tại Friedrichshafen ở vùng Bodensee để làm lễ Thọ Bát Quan Trai và lễ ra mắt Chi Hội tại đó. Trong một phiên họp bất thường có dự định là chiều ngày Chủ Nhật vào giữa tháng 9 năm 2007 sẽ đi thăm một cơ sở và nếu được sẽ tiến tới việc ký giấy tờ để cho Ni Sư Như Viên và quý Phật Tử vùng miền Nam nước Đức mua làm chùa; nhưng sau khi đến nơi thì Ni Sư và Ban Vận Động Xây Chùa không bằng lòng vì những lý do như: số tiền cao quá, sức không kham nổi và vườn rộng quá không ai chăm sóc v.v...

Phần tôi đi xem qua một vòng quanh vườn 9.000 mét vuông đất có trồng cây ăn trái, hồ tắm, những bụi trúc và nhất là chung quanh đó là những cánh đồng bát ngát có những chú bò đang gặm cỏ bình an. Sau đó chúng tôi vào thăm bên trong từng nơi một. Đại khái thì nhà này có ba khu. Một khu nhà rộng, trước đây là một Bauernhof và gần 15 năm nay họ đã sửa lại thành một xưởng làm hình (Photostudio). Phòng này chia làm hai và diện tích độ chừng 400 mét vuông. Nếu làm Chánh Điện và Bàn Thờ Tổ cũng như Thư Viện thì có thể chứa khoảng 300 đến 350 người. Một dãy nhà ngang độ 200 mét vuông hiện đang làm văn phòng và tầng trên thì để trống, có thể sửa chữa lại để làm phòng ở cho Chư Tăng từ 5 đến 7 phòng có nhà vệ sinh v.v... Bên cạnh đó là dãy nhà thứ ba liên tục với hai dãy nhà kia là nơi Ông Bà Chủ đang ở. Nhà 2 tầng. Tầng dưới dùng làm phòng tiếp khách, nhà bếp. Tầng trên có 3 phòng ngủ và nhà tắm, nhà vệ sinh v.v..., rộng độ 150 mét vuông. Tổng cộng 3 gian nhà này là 750 mét vuông. Trong hiện tại ngôi nhà này đã được biến thành khu kỹ nghệ (Gewerbegebiete). Nhà nằm tại thành phố Ravensburg gần Bodensee thuộc miền Nam nước Đức, cách Áo 30 km, cách Thụy Sĩ vùng Luzern 60 km đường chim bay. Đây là một địa phương rất đẹp, có núi cao, sông rộng, hồ đẹp và dân cư vùng tam biên này đều nói tiếng Đức.

Sau khi xem xét xong, Ông Bà Chủ có nói là gia đình có người theo Đạo Phật và Ông Bà chỉ muốn bán cho những tổ chức hoặc những người nào có ý thích quý mến thiên nhiên như Ông Bà. Theo giá sơ khởi Bà cho biết là 950.000€. Tương đương với 1.300.000 USD; nhưng sau đó thì Bà bớt giá xuống còn 650.000€. Khi nghe như vậy tôi cũng chưa có ý định gì; nhưng nhìn thấy một số anh chị em Phật Tử đi cùng hôm đó cũng có ý muốn mua. Vì giá như thế, chưa thương lượng cũng đã thấy không đắt lắm. Vì nếu tính 1 mét vuông đất ở vùng này 100€ thì 9.000 mét vuông đất ấy chưa kể 3 khu nhà cũng đã là rẻ lắm rồi. Tôi vẫn chưa nhờ anh Tâm Lý trả giá; nhưng khi ra đến cửa nhà, tôi có hỏi bà Hoff rằng: Nếu chúng tôi mua, có thể thương lượng giá cả với Bà sau; nhưng phải trả làm 3 đợt. Đợt đầu trả 30% của tổng số tiền sau khi ký hợp đồng; Đợt hai trả 40% sau 3 tháng và đợt ba trả 30% còn lại sau 6 tháng Bà nghĩ sao? Bà ta rất vui vẻ với đề nghị của tôi như thế. Vì đây cũng là kinh nghiệm của tôi sau 30 năm ở xứ Đức đi thuyết phục những người chủ như thế ở Hannover và ở Berlin đã thành công; nên điều này phải tạ ơn Tam Bảo đã hướng dẫn cho tôi có một cái nhìn cụ thể như vậy.

Vì lẽ nếu trả một lần chùa sẽ không có đủ tiền và không có thời gian để vận động Phật Tử. Và lại tôi cũng không muốn qua ngân hàng. Vì tiền mượn ngân hàng đắt khủng khiếp. Ví dụ như chùa Viên Giác tại Hannover của chúng ta năm 1989 bắt đầu xây; nhưng sau đó thiếu tiền phải mượn của ngân hàng 700.000 DM. Tương đương với 350.000€ hay 450.000 USD; nhưng sau 15 năm trả nợ, mãi cho đến tháng 7 năm 2007 vừa rồi, chùa phải trả vừa lời vừa vốn cho nhà băng là 1.350.000 DM. Như vậy số tiền lời gần gấp đôi. Tuy rằng khi mượn ngân hàng trên giấy tờ chỉ lấy 8,5% tiền lãi thuở đó. Nhưng ngẫm cho cùng 650.000 DM tương đương với 325.000€ ấy cũng do Phật Tử khắp nơi đóng góp vào mới có được mà trả tiền lời cho ngân hàng và chùa Viên Giác cũ xem như đã hết nợ ngân hàng và nợ của Phật Tử.

Bà ta thì cũng muốn bán; nhưng dĩ nhiên ai bán cũng muốn có tiền một lần, chứ ai lại chia ra làm nhiều lần như thế mà còn không trả tiền lời nữa thì trên thế gian này khó thấy lắm. Thế nhưng tôi thuyết phục thêm và nói với Bà rằng: Nếu Bà để đây hơn 1 năm nữa, nơi này đã chắc gì có người mua. Vì nhà quá lớn và kinh tế của Đức đang xuống nữa. Do vậy nếu trả góp mà đến tháng 7, tháng 8 năm 2008 đủ cho bà, thì bà cũng đâu có mất mát gì. Bà ta cười và xem như đã đồng ý.

Khi bước ra khỏi sân, có lẽ Hộ Pháp đã giúp cho tôi và kêu khoảng 20 người đi cùng lại nói việc trao đổi cách trả tiền với Bà vừa rồi và tôi đề nghị mỗi một gia đình hay anh chị em nào có khả năng cho chùa vay 50.000€ hoặc ít hơn cũng được. Ngay tại chỗ hôm đó đã có được sự đồng tình của 4 cổ phần. Mọi người ra về vui vẻ và chờ đợi.

Phần tôi về lại chùa có đem việc này ra bàn với chúng và một số quý Phật Tử thân cận để lấy ý kiến cũng như sự biểu đồng tình, đồng thời tôi kêu gọi thêm một vài Phật Tử nữa cho mượn để mua cơ sở trên. Sau khi nói chuyện ai cũng thấy hữu lý vì một số lý do sau đây:

- Lý do đầu tiên là tại Vùng Nam Đức, cách München độ 150 km, cách Stuttgart 200 km vẫn chưa có một cơ sở nào của Phật Giáo để dành cho người Việt và người Đức sinh hoạt cả; nhất là thể hệ sinh ra tại Đức. Đa phần nói tiếng Đức; nhưng không có nơi chốn để dừng chân, học hỏi và tu niệm.

- Lý do thứ hai đây là một địa phương đẹp, rất gần với các nước lân cận như: Áo, Thụy Sĩ và cũng có phi trường, giao thông tiện lợi v.v...

- Lý do thứ ba quý Phật Tử cũng muốn riêng cá nhân của tôi càng về già có nhiều thời gian ở Đức hơn để gần gũi quý Phật Tử, chứ cứ xa Đức một năm 6 tháng như thế thì quý Phật Tử họ cũng cảm thấy thiếu thốn, mà đây là một nơi rất yên tĩnh, lý tưởng để làm một Tu Viện cho 5, 10 Thầy ở cũng như để dịch Kinh viết sách. Còn Phật Tử thì chỉ sinh hoạt vào cuối tuần. Rất tiện lợi.

- Lý do cuối cùng là mấy năm gần đây tôi hay sang Úc để nhập thất tịnh tu và thời gian cũng đã qua 5 năm rồi. Bây giờ đường đi mỗi lúc mỗi xa so với sự lớn tuổi của mình, mặc dầu A380 sẽ rút ngắn giờ bay lại, không còn bay và phải chờ đợi ở Á Châu rồi mới đến Úc sau 26 tiếng đồng hồ, thật là một đoạn đường bay xa nhất trên quả địa cầu này. Và lại tôi cũng đã hứa với quý Phật Tử tại Úc là đi thêm 5 năm nữa mà thôi. Vậy sau 5 năm nữa, đây là nơi lý tưởng để tôi thực hiện hạnh nguyện của mình lúc sắp gần Phật.

Trên đây là những lý do chính; nên vào ngày 5 tháng 12 năm 2007 vừa rồi Thầy Hạnh Tấn và Thầy Hạnh Giới đại diện cho Chi Bộ đã về vùng Ravensburg để ký giấy tờ với luật sư cùng gia đình bà Hoff và đã dứt giá ở con số 600.000€ qua sự thương lượng của cô Thiện Liên và anh Tâm Lý. Số tiền đó được chia ra như sau: 180.000 Euros cùng tiền Luật Sư sau khi ký giấy tờ trong tháng 12 năm 2007 và phải đóng tiền qua Luật Sư. 240.000€ kế tiếp sẽ chôn tiền qua Luật Sư vào tháng 3 năm 2008 và 180.000€ còn lại sẽ đóng vào tháng 8 năm 2008. Sau khi đóng xong, chúng ta sẽ nhận chìa khóa và sửa chữa trong ngoài để vào ở và sinh hoạt.

Câu chuyện nó không dừng lại ở đó mà còn tiếp tục ở đây. Nghĩa là chúng tôi mong mỗi sau khi quý vị đọc đến đây rồi, không nhút nhát là Phật Tử Việt Nam đang sinh sống tại Đức, mà ở Âu Châu hay các nước khác cũng có thể giúp đỡ cho chúng tôi bằng nhiều cách khác nhau sau đây, để chùa thanh toán đủ qua Luật Sư cho chủ nhà, thì lúc ấy chúng ta mới trọn quyền sử dụng được.

- Cách thứ nhất là cho mượn Hội Thiện không có lời, bao nhiêu cũng được và xin cho biết thời gian hoàn trả lại.

- Cách thứ hai tùy hỷ cúng dường bao nhiêu cũng được. Có thể lấy con số tượng trưng là 1 mét vuông đất bằng 100€. Xin cúng 1 hay nhiều mét vuông đất vậy.

- Cách thứ ba là ủng hộ định kỳ mỗi tháng 5€ hay 10€ hoặc hơn nữa để Tu Viện có thể duy trì sinh hoạt hằng tháng.

• Tất cả những số tịnh tài trên, xin chuyển về số Konto như sau:

- Konto Nr. 870 1633, BLZ 250 700 24, Deutsche Bank Hannover.

- Người nhận: Congr. D. Verein Vietn. Buddh. Kriche e.V.

• Những vị ở ngoài nước Đức có thể chuyển thẳng số tịnh tài vào Trương mục ngân hàng như sau:

- Người nhận: Congr. D. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.

- BIC: DEUTDEDBHAN

- IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00 Deutsche Bank Hannover Germany.

Ngoài ra quý vị cũng có thể liên lạc về chùa để nhận giấy khai thuế cuối năm; nếu quý vị đã cúng dường cho việc mua Tu Viện.

Tu Viện này được đặt tên là **Viên Đức** để cho dễ dịch ra tiếng Đức và sẽ gọi là **Vollkommenheit der Tugend Kloster** thì người Đức sẽ hiểu ngay, tránh giải thích dài dòng về cái tên chùa. Đồng thời khi quý vị gửi tịnh tài về chùa, xin ghi rõ vào mục chuyển tiền là: cho mượn Hội Thiện hay cúng dường hoặc định kỳ cho Tu Viện Viên Đức ở Bodensee để việc sổ sách dễ dàng hơn.

...

Ngày 22 tháng 4 năm 1977 tôi từ Nhật đến Đức với một thân một mình; bây giờ sau 30 năm tại Đức đã có 70 Tăng Ni và hơn 10.000 Phật Tử thuần thành cũng như mười mấy ngôi chùa như thế. Quả là "*Phép Phật Nhiệm Mầu*".

Đó là chỉ kể riêng có nước Đức. Nếu chúng ta kể khắp Âu Châu, Mỹ Châu, Úc Châu và Á Châu chúng ta có được lớn nhỏ tất cả là 600 ngôi chùa như vậy.

Trước năm 1975 GHPGVNTN trong nước cố Hòa Thượng Thích Thiện Hoa, cố Hòa Thượng Thích Thiện Hòa muốn lập 3 ngôi chùa tại Ấn Độ, Nhật và Pháp mà đã không thể thực hiện được, bây giờ chỉ còn 3 tượng Phật lưu lại ở chùa Việt Nam Phật Quốc Tự ở Ấn Độ, chùa Khánh Anh tại Pháp và chùa Viên Giác tại Đức.

Từ 1975 đến nay trong cái mất mát đau thương của dân tộc, chúng ta chẳng còn gì ngoại trừ một tấm lòng cho Đạo và quê hương. Thế mà người Phật Tử và chư Tăng Ni chúng ta đã hồi tỉnh lại đã làm nên một lịch sử "Kiến Pháp Trùng Ư Xứ Xứ ..." như thế, có lẽ từ cổ chí kim chưa bao giờ có được như vậy. Trong cái mất chúng ta lại có cái được và trong cái được ấy chúng ta đã mất không biết bao nhiêu là xương máu và sự tủi hờn mới có được ngày hôm nay.

Còn lãnh vực tinh thần thì sao? Dĩ nhiên là song song với lãnh vực vật chất quý Thầy, quý Cô cũng đã tận dụng khả năng tu học của mình để hướng dẫn quý Phật Tử Việt Nam chúng ta và người địa phương càng ngày người hiểu đạo càng nhiều hơn. Ví dụ như người Đức, người Pháp, người Úc, người Mỹ khi vào chùa biết chấp hai tay niệm: Nam Mô A Di Đà Phật; biết hỗ trợ chùa, biết tham gia những khóa giáo lý bằng tiếng địa phương; hoặc giả ngồi thiền, làm công tác từ thiện, xã hội v.v...

Quý Phật Tử Việt Nam có rất đông người ăn chay trường, có quy y Tam Bảo, thọ Bồ Tát Giới tại gia, gồm tất cả mọi thành phần, trong đó thành phần trí thức không phải là ít. Kèm theo đó các em trẻ ở thế hệ thứ 2 được sinh ra tại Đức hay các nước khác trên thế giới có học lực cao, kiến thức rộng cũng đang kể vai với thế hệ Cha Ông, Thầy, Tổ mình gánh vác việc Đạo sau khi đã hiểu rõ sự lợi ích của Giáo Lý Phật Đà.

Bây giờ có nhiều em Sinh Viên khi nghỉ hè cha mẹ cho đi nhiều nơi nghỉ mát; nhưng các em không đi mà chỉ đi về chùa để tu học và làm công quả. Điều ấy trước đây 20 năm cha mẹ muốn khuyên và dụ con em mình đi chùa mà chúng thật khó nghe theo. Phải nói rằng đây là kết quả của sự tương tác vậy. Cái này có nó sẽ kéo theo cái kia và cái kia có nó sẽ kéo theo cái nọ. Nếu cái này không thì cái kia cũng không. Đây là nhân duyên và đây cũng là sự thành tựu của nhân duyên vậy.

Điều quan trọng là hiểu đạo, chúng ta không phải phụng sự cho cá nhân của Thầy đó hay Cô đó trụ trì chùa đó, mà phụng sự Đạo, chính là phụng sự cho lý tưởng mà mình đang theo Đạo Phật. Đó là lý tưởng của Từ Bi, Trí Tuệ và Giải Thoát.

Từ những em bé đến các cụ già, từ những thanh niên nam nữ đến những người trung niên cứ mỗi lần đi chùa là mỗi lần mời gọi. Mỗi lần có tổ chức Khóa Giáo Lý bất cứ ở đâu là mỗi lần đông nghẹt những mái đầu xanh và tiếng khóc của trẻ thơ. Nhìn gương mặt của những em bé rất rạng rỡ khi nghe lời khuyên của mẹ đem phong bì lên cúng dường Tam Bảo và nhìn các bé quỳ lạy theo sự hướng dẫn của mẹ cha, tâm tôi đã thực sự hoan hỷ và biết chắc rằng sẽ có những thế hệ hiểu đạo nối tiếp theo sau mình và biết rằng cuộc đời vô thường này, ai có đến rồi cũng phải ra đi, chẳng mang theo một thứ gì cả ngoại trừ nghiệp lực của mình. Cho nên ngay từ bây giờ tôi đã biết vui với những niềm vui miên viễn ấy.

Những cụ già lụm khụm chắt chiu từng đồng, từng cắc để cúng chùa; những anh Kỹ sư, Bác sĩ tính toán thật kỹ khi chi tiền cho mục nào là của gia đình; mục nào cho từ thiện xã hội, mục nào cho chùa v.v... Rồi những em thanh niên thanh nữ mới lớn lên khi đến chùa đã vì bạn, vì niềm vui mới bắt đầu, để rồi từ đó đã thâm nhập kinh tạng và giáo lý lúc nào không hay, để họ đã bắt tay vào công việc phụng sự đạo.

Riêng tôi khi làm một công việc gì thường hay đặt ra mấy câu hỏi trước. Ví dụ như làm việc này để làm gì? Làm cho ai? Và kết quả sẽ ra sao? Nếu trả lời thông suốt được 3 câu hỏi ấy thì tôi sẽ bắt tay vào việc để không ngại ngùng mình là một Trưởng Cái Bang đi xin ăn khắp thế giới; nhưng kết quả không phải để cho mình, mà cho việc xây dựng chùa A, chùa B, cho việc đào tạo Tăng tài, cho việc từ thiện xã hội v.v..., thì tôi vẫn không từ

nan cho nhiệm vụ của một Tỳ Kheo, trong đó nghĩa Khất sĩ, bố ma và phá ác tôi đang thực hiện mà không phải xấu hổ gì.

Khi tôi làm việc dĩ nhiên cũng có người khen, kẻ chê; nhưng đó là chuyện bình thường trên thế gian này, tôi xin chấp nhận; nhưng tôi cũng xin tạ ân Tam Bảo, ân cha mẹ, ân Thầy Tổ, ân quốc gia đã cho con có một ý chí, một tấm lòng để phụng sự cho tha nhân và so ra với những việc khó khăn ấy tôi chỉ gặp độ 5% đến 10%. Trong khi đó 90% là thuận chiều và dĩ nhiên tôi cũng không tự mãn cho thành quả đó mà tự tin ở sự gia hộ của chư Phật và khả năng nội tại của mình. Cho nên tôi đã phát nguyện: "*Con xin nguyện làm một dòng sông để chuyên chở những trong đục của cuộc đời và cho con nguyện làm mặt đất để hứng chịu những sạch nhơ của nhân thế*".

(Viết xong tại Tu Viện Đa Bảo Úc Đại Lợi  
vào ngày 5 tháng 12 năm 2007)